

Số: 520 /QĐ-UBND

Buôn Ma Thuột, ngày 28 tháng 02 năm 2011

BỘ CÔNG THƯƠNG

**ĐẾN** Số: 1297  
Ngày: 04/02/11  
Chuyển: M.L.T.M.D.

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc phê duyệt Kế hoạch phát triển Thương mại điện tử  
tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2011-2015

CỤC THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ  
VÀ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

**CÔNG VĂN ĐẾN**

CV Số: 200  
Ngày 04 tháng 03 năm 2011  
Lưu hồ sơ:

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định 64/2007/NĐ-CP ngày 10/04/2007 của Chính phủ về  
việc Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 1073/QĐ-TTg ngày 12/07/2010 của Thủ tướng  
Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch tổng thể phát triển Thương mại điện tử  
giai đoạn 2011 - 2015;

Căn cứ Quyết định số 1605/QĐ-TTg ngày 27/8/2010 của Thủ tướng  
Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình quốc gia về ứng dụng CNTT trong  
hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2011 - 2015;

Xét đề nghị của Sở Công Thương tại Tờ trình số 48/TTr-SCT ngày  
08/11/2010,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Kế hoạch phát triển Thương mại điện tử của tỉnh giai  
đoạn 2011-2015, nội dung như Kế hoạch kèm theo.

**Điều 2.** Giao cho Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và  
Truyền thông, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và các đơn vị liên quan  
triển khai thực hiện kế hoạch theo đúng quy định và mục tiêu đề ra.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Công Thương, Kế  
hoạch và Đầu tư, Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông và Thủ trưởng các  
đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương (b/c);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (b/c);
- CT, PCT. UBND tỉnh;
- Cục TMĐT&CNTT - Bộ Công Thương;
- Như Điều 3;
- CVP, PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư;
- Các P/TT: TH, TCTM, TT&CB ;
- Lưu VT, CN. (Tr. )

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Đinh Văn Khiết**



**KẾ HOẠCH**  
**Triển khai thực hiện phát triển Thương mại điện tử**  
**tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2011 - 2015**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 520/QĐ-UBND, ngày 28/02/2011  
của Ủy ban Nhân dân tỉnh)*

**I. Căn cứ lập kế hoạch**

Quyết định số 1073/QĐ-TTg ngày 12/07/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch tổng thể phát triển Thương mại điện tử giai đoạn 2011 - 2015;

Quyết định số 1605/QĐ-TTg ngày 27/8/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình quốc gia về ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2011 - 2015;

Công văn số 7184/BCT-TMĐT ngày 20/07/2010 và công văn số 7798/BCT-TMĐT ngày 04/08/2010 của Bộ Công Thương, về việc xây dựng kế hoạch phát triển thương mại điện tử tại địa phương giai đoạn 2011- 2015.

**II. Đánh giá tình hình phát triển thương mại điện tử (TMĐT) tại địa phương giai đoạn 2006-2010.**

**1. Kết quả thực hiện TMĐT giai đoạn 2006 - 2010**

- Xây dựng website TMĐT cho ngành cà phê và nông sản với tổng kinh phí 1,6 tỉ đồng (trong đó, trang thiết bị, phần mềm là 1.545.350.000 đồng ) với tên miền [www.bcec.vn](http://www.bcec.vn)

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến kiến thức TMĐT trên sóng phát thanh truyền hình tỉnh nhằm tuyên truyền đến mọi tầng lớp nhân dân trên địa bàn hiểu về TMĐT, xây dựng 07 Clip với kinh phí 70 triệu đồng; phối hợp với Cục TMĐT và CNTT - Bộ Công thương mở 02 lớp đào tạo về hoạt động TMĐT với kinh phí 70 triệu đồng.

- Hỗ trợ cho 08 doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tham gia Cổng TMĐT quốc gia (ECVN) với kinh phí 34,5 triệu đồng, nâng tổng số các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk tham gia cổng TMĐT lên 12 doanh nghiệp.

- Tổ chức học tập kinh nghiệm quản lý tại Cổng TMĐT quốc gia; tham quan các sàn TMĐT ở Trung Quốc và MaLaysia

**\* Tình hình phát triển TMĐT của các doanh nghiệp**

+ Khoảng 50% các doanh nghiệp trên địa bàn sử dụng thường xuyên thư điện tử trong hoạt động sản xuất kinh doanh; 10% các doanh nghiệp ứng dụng

các phần mềm chuyên dụng trong hoạt động quản lý sản xuất kinh doanh. Đạt 100% kế hoạch.

+ 80% cán bộ công chức nhà nước sử dụng thư điện tử trong công việc và hiểu rõ tiện ích về TMĐT, đạt 120% kế hoạch.

+ Khoảng 2% hộ gia đình biết thông thạo và giao dịch TMĐT, đạt 40% kế hoạch.

Ngoài ra trên địa bàn hiện có 30 website TMĐT có giao dịch trực tuyến mua bán hàng hoá và trưng bày sản phẩm giúp cho việc mua bán hàng hoá được dễ dàng thuận tiện. Bên cạnh đó, Cổng thông tin điện tử của tỉnh đã cung cấp tất cả các thủ tục hành chính ở mức độ 2 (cho phép tải về các mẫu đơn, hồ sơ để in ra giấy) phục vụ người dân và doanh nghiệp; Cổng thông tin điện tử Sở Kế hoạch đầu tư đã cung cấp một số dịch vụ như cho phép đăng ký kinh doanh qua mạng, gia hạn giấy phép đăng ký kinh doanh, thay đổi ngành nghề kinh doanh...

## **2. Đánh giá**

### **2.1. Đạt được**

- Cơ sở hạ tầng về công nghệ thông tin có bước phát triển mạnh mẽ và tiện dụng, tốc độ truy cập cao, thiết bị có nhiều đổi mới... đã tạo thuận lợi cho môi trường TMĐT phát triển.

- Sự quan tâm và đầu tư của UBND tỉnh trong việc thực hiện các chương trình mục tiêu, kế hoạch; Cục TMĐT và CNTT hỗ trợ nghiệp vụ chuyên môn trong việc tuyên truyền hoạt động TMĐT đến với các doanh nghiệp, người dân.

- Việc phát triển TMĐT giúp cho các doanh nghiệp giảm chi phí trong việc quản lý của doanh nghiệp, phạm vi quảng bá danh nghiệp nhanh và rộng...

### **2.2. Chưa đạt được:**

- Kinh phí thực hiện còn hạn chế (1,8 tỷ đồng bằng 57% tổng kinh phí kế hoạch giao) do vậy công tác tuyên truyền, tham quan học tập trong và ngoài nước còn gặp nhiều khó khăn trong quá trình hoạt động.

- Trình độ ứng dụng thực tiễn về CNTT và TMĐT của đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước chưa cao. Hiện website cả phê nông sản ([www.bcec.vn](http://www.bcec.vn)) đã đi vào vận hành nhưng mức độ TMĐT chỉ dừng ở mức cập nhật tin tức, chưa sử dụng để giao dịch đầu giá, khớp lệnh cả phê, nông sản.

- Việc ứng dụng TMĐT của các doanh nghiệp và nhân dân còn khiêm tốn chưa được quan tâm đúng mức, chậm có chuyển biến, phương thức trao đổi hàng hoá đã ăn sâu vào suy nghĩ của người dân.

- Nội dung về TMĐT phổ biến cho các doanh nghiệp và nhân dân chưa đa dạng, còn nhàm chán, do vậy kết quả thu được qua các đợt tập huấn có phần hạn chế.

- Môi trường và trình độ khoa học công nghệ của cả nước nói chung và

của tỉnh Đắk Lắk nói riêng phát triển ở mức độ nhất định, chủ yếu tập trung vào nông sản, cây công nghiệp nên hạn chế sự phát triển TMĐT.

- Mức độ ứng dụng TMĐT của hộ gia đình còn ở mức thấp và một số khó khăn khác như hành lang pháp lý, cơ sở hạ tầng ... đã cản trở hoạt động TMĐT phát triển sâu, rộng.

### **c. Nguyên nhân tồn tại**

- Nhận thức của người dân và doanh nghiệp về TMĐT chưa cao, chưa có môi trường thuận lợi như thanh toán và cơ sở hạ tầng phục vụ cho hoạt động TMĐT...

- Cơ sở hành lang pháp lý để đảm bảo cho hoạt động TMĐT còn chưa được đầy đủ, ràng buộc các bên tham gia không thực hiện đúng theo các mẫu hàng hoá giới thiệu chào bán...

- Tập quán mua sắm của người dân chưa quen với việc đi chợ điện tử, xem hàng trên mạng do đã quen với việc mua hàng truyền thống bằng việc trực tiếp xem các món hàng hóa..

- Nguồn kinh phí cho công tác tuyên truyền và đầu tư cho các thiết bị vận hành website cả phê nông sản chưa đồng bộ do vậy ảnh hưởng phần nào đến kế hoạch phát triển TMĐT trên địa bàn.

## **III. Kế hoạch phát triển thương mại điện tử, giai đoạn 2011-2015**

### **1. Mục tiêu**

#### **a. Mục tiêu tổng quát**

Nhằm tuyên truyền cho người tiêu dùng và các doanh nghiệp trên địa bàn hiểu về tiện ích của TMĐT, ứng dụng TMĐT vào các hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp. Tiến đến xây dựng cổng thông tin TMĐT của Sở Công thương đạt mức độ 3 (Cho phép điền và ghi trực tuyến vào các mẫu đơn, hồ sơ) vào năm 2015.

#### **b. Mục tiêu cụ thể**

Các mục tiêu cụ thể cần đạt được về TMĐT trên địa bàn tỉnh đến năm 2015 như sau:

+ 100% doanh nghiệp sử dụng thường xuyên thư điện tử trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

+ 5% doanh nghiệp tham gia các mạng kinh doanh điện tử theo mô hình trao đổi chứng từ điện tử dựa trên chuẩn trao đổi dữ liệu điện tử.

+ 45% doanh nghiệp có trang thông tin điện tử, cập nhập định kỳ thông tin hoạt động và quảng bá sản phẩm của doanh nghiệp.

+ 30% doanh nghiệp tham gia các website TMĐT để mua bán sản phẩm hàng hóa và dịch vụ liên quan tới hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

+ 70% các siêu thị, trung tâm mua sắm và cơ sở phân phối hiện đại cho phép người tiêu dùng thanh toán không dùng tiền mặt khi mua hàng.

+ 50% các đơn vị cung cấp dịch vụ điện, nước, viễn thông và truyền thông chấp nhận thanh toán phí dịch vụ của các hộ gia đình qua phương tiện điện tử.

+ 30% cơ sở kinh doanh trong các lĩnh vực thương mại dịch vụ như vận tải, văn hóa, thể thao và du lịch, viễn thông và truyền thông phát triển các kênh giao dịch điện tử phục vụ người tiêu dùng.

+ Cung cấp trực tuyến từ mức độ 3 trở lên đối với 50% các dịch vụ công liên quan tới thương mại và công nghiệp trước năm 2014, đến hết năm 2015 có 20% đạt mức độ 4.

## **2. Nhiệm vụ**

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về TMĐT cho cán bộ quản lý Nhà nước, cán bộ phụ trách quản lý kinh tế, các doanh nghiệp và người dân trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức các khóa đào tạo về kỹ năng ứng dụng TMĐT cho doanh nghiệp, giúp doanh nghiệp nắm vững cách thức tham gia và kinh doanh bằng TMĐT.

- Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia và ứng dụng TMĐT (tham gia cổng TMĐT quốc gia [www.ecvn.gov.vn](http://www.ecvn.gov.vn)), giúp doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh, mở rộng thị trường, giảm chi phí...

- Đào tạo, tập huấn đội ngũ cán bộ thực thi bảo vệ người tiêu dùng, bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, chống cạnh tranh không lành mạnh trong TMĐT.

- Tổ chức doanh nghiệp thực thi các quy định pháp luật liên quan tới TMĐT, thực hiện rà soát, kiểm tra các hoạt động TMĐT trên địa bàn nhằm bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ...

- Tổ chức đoàn khảo sát học tập kinh nghiệm triển khai TMĐT tại các địa phương có TMĐT phát triển.

- Xây dựng Cổng thông tin Sở công thương tỉnh Đắk Lắk để cung cấp trực tuyến các dịch vụ công liên quan tới lĩnh vực công nghiệp và thương mại.

## **3. Kế hoạch triển khai**

### **3.1. Giai đoạn năm 2011 – 2013**

#### **a. Phổ biến, tuyên truyền nâng cao nhận thức về TMĐT**

- Xây dựng các chương trình tập huấn về TMĐT cho cán bộ quản lý Nhà nước, cán bộ phụ trách quản lý kinh tế, các doanh nghiệp và người dân trên địa bàn tỉnh.

+ Số lớp: 03 lớp/năm.

+ Đối tượng tham gia: Lãnh đạo UBND tỉnh, các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh, UBND các huyện, thành phố, phòng Kinh tế và hạ tầng huyện, các doanh nghiệp trong tỉnh;

+ Nội dung: Giới thiệu tầm quan trọng của TMĐT trong thời điểm kinh tế hiện nay; Phổ biến các văn bản pháp luật liên quan đến TMĐT.

- Tuyên truyền về TMĐT cho người tiêu dùng thông qua các phương tiện thông tin đại chúng như báo chí, các kênh phát thanh, truyền hình của địa phương. Phát trên sóng truyền hình tỉnh 6 kỳ/năm.

#### **b. Xây dựng Cổng thông tin điện tử Sở Công Thương**

\* **Giai đoạn 2011 – 2012:** Xây dựng Cổng thông tin điện tử Sở Công Thương với các nội dung:

- Mục tiêu: Tạo ra một kênh cung cấp thông tin cho doanh nghiệp trong và ngoài nước. Cung cấp trực tuyến các thủ tục hành chính, các văn bản về quản lý nhà nước liên quan đến thương mại. Giới thiệu các văn bản pháp luật của địa phương, Trung ương; đặc biệt là các văn bản về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, sở hữu trí tuệ, các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực TMĐT.

- Tên miền dự kiến: [www.socongthuongdaklak.gov.vn](http://www.socongthuongdaklak.gov.vn)

#### **\* Giai đoạn 2012 – 2013:**

- Duy trì hoạt động Cổng thông tin điện tử Sở Công Thương.

- Thuê bao đường truyền, nâng cấp, duy trì, bảo dưỡng đảm bảo cho Cổng hoạt động tốt nhất.

#### **c. Hướng dẫn và hỗ trợ các doanh nghiệp tham gia Trung tâm giao dịch cà phê Buôn Ma Thuột và xây dựng mô hình điểm ứng dụng TMĐT**

- Giới thiệu, hướng dẫn và hỗ trợ các doanh nghiệp tham gia làm thành viên của Trung tâm giao dịch cà phê Buôn Ma Thuột.

- Hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng website thông tin và website TMĐT.

#### **d. Đầu tư trang thiết bị cho Trung tâm giao dịch cà phê Buôn Ma Thuột**

##### **a. Thiết bị phần cứng:**

- Ổ đĩa cứng cho máy server (150/03máy) để cấu hình Raid 5 cho những máy server hiện có;

- 01 máy chủ chạy dự phòng cho Server mail;

- 02 máy chủ data;

- 01 đường truyền (leadline) dự phòng;

- Thiết bị sao lưu (backup) dữ liệu (Backup tại chỗ và backup từ xa);

- 01 tường lửa (Firewall);

- Thiết bị cân bằng tải (Load balancing);

- 02 Thiết bị lưu trữ điện tạm thời (UPS);

- Switch.

- Triển khai, hợp tác với đơn vị tư vấn xây dựng hệ thống, đơn vị cung cấp dịch vụ xác thực điện tử để bảo mật và toàn vẹn dữ liệu, chứng thực chữ ký điện tử, chứng thực chữ ký số...

**b. Bản quyền phần mềm:**

- Phần mềm Hệ điều hành Window Server 2003 Enterprise;

- Phần mềm diệt virus;

- Phần mềm mail server (mail exchange);

- Phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu (SQL server hoặc Oracle).

**e. Tổ chức đoàn tham quan, học tập kinh nghiệm tại các nước phát triển về TMĐT như Malaysia, Trung Quốc...**

**3.2. Giai đoạn năm 2013-2015**

**a. Nâng cấp Công thông tin điện tử Sở công thương Đắk Lắk**

Tiến hành nâng cấp Công thông tin điện tử Sở công thương Đắk Lắk hàng năm theo từng mức độ đảm bảo cung cấp dịch vụ trực tuyến đạt mức độ 3 vào năm 2015.

**b. Xây dựng đội ngũ cán bộ TMĐT, nâng cao hiệu quả và năng lực quản lý nhà nước về TMĐT tại địa phương**

**\* Đào tạo kỹ năng quản lý và ứng dụng TMĐT**

- Số lượng: 01 lớp/năm.

- Đối tượng tham gia: Lãnh đạo UBND tỉnh; các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố, phòng Kinh tế - hạ tầng huyện và các doanh nghiệp trong tỉnh.

- Nội dung:

+ Đối với cán bộ quản lý nhà nước: Kiến thức để thực thi hữu hiệu việc bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, bảo vệ người tiêu dùng, phòng, chống tội phạm, nâng cao năng lực giải quyết tranh chấp về TMĐT.

+ Đối với doanh nghiệp: Hiểu và nắm rõ về TMĐT, nắm rõ các phương pháp ứng dụng TMĐT vào hoạt động sản xuất, kinh doanh, các vấn đề bảo mật trong TMĐT, giá trị pháp lý của các chứng từ điện tử, chữ ký điện tử ...nhằm đảm bảo an toàn và hiệu quả cho việc ứng dụng TMĐT vào kinh doanh.

**\* Phát triển nguồn nhân lực về TMĐT:**

- Hàng năm tổ chức bồi dưỡng, nâng cao kiến thức và đào tạo chuyên sâu cho cán bộ chuyên trách TMĐT cấp sở (tham gia các chương trình tập huấn của Bộ Công Thương, các Trường Đại học ...)



- Tổ chức các đoàn chuyên gia đi học tập, tiếp thu kinh nghiệm tại các địa phương có TMĐT phát triển hoặc những quốc gia tiên tiến về TMĐT, liên kết hợp tác trong các chương trình đào tạo nguồn nhân lực cho cơ quan quản lý Nhà nước về TMĐT.

#### **d. Hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng mô hình điểm ứng dụng TMĐT**

- Phối hợp với Cục TMĐT và CNTT cung cấp thông tin cập nhật về các mặt hàng mũi nhọn của địa phương, danh sách các nhà xuất khẩu lớn, giá trị xuất nhập khẩu cao lên Cổng thông tin xuất khẩu [www.vnex.com.vn](http://www.vnex.com.vn); đồng thời phổ biến, hỗ trợ doanh nghiệp xuất khẩu tìm hiểu thông tin về các thị trường tiềm năng tại Cổng thông tin Thị trường nước ngoài [www.ttnn.com.vn](http://www.ttnn.com.vn) của Bộ Công Thương.

- Hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng website thông tin, website TMĐT (mô hình điểm).

+ Định hướng và hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng website thông tin, website TMĐT phù hợp với mô hình, sản phẩm của doanh nghiệp.

+ Tư vấn cho doanh nghiệp triển khai quy trình bán hàng trực tuyến, quy trình kinh doanh theo mô hình B2C tiên tiến trên thế giới, cách thức quảng bá, marketing hiệu quả cho website.

- Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia Cổng TMĐT quốc gia nhằm quảng bá thương hiệu và sản phẩm của doanh nghiệp.

- Phối hợp với Cục TMĐT và CNTT và Hiệp hội Thương mại điện tử Việt Nam phổ biến, giới thiệu rộng rãi chương trình cấp chứng nhận website TMĐT uy tín (TrustVn), hỗ trợ các doanh nghiệp địa phương tham gia TrustVn và tuân thủ các quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân trong TMĐT.

#### **e. Phổ biến, tuyên truyền nâng cao nhận thức về TMĐT**

- Xây dựng các chương trình tập huấn về TMĐT cho cán bộ quản lý Nhà nước, cán bộ phụ trách quản lý kinh tế, các doanh nghiệp và người dân trên địa bàn tỉnh

+ Số lớp: 03 lớp/năm.

+ Đối tượng tham gia: Lãnh đạo UBND tỉnh; các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố, phòng Kinh tế - hạ tầng huyện và các doanh nghiệp trong tỉnh.

- Tuyên truyền về TMĐT cho người tiêu dùng thông qua các phương tiện thông tin đại chúng như báo chí, các kênh truyền hình, phát thanh của địa phương. Phát trên sóng truyền hình tỉnh 5 kỳ/năm.

#### IV. Kinh phí thực hiện

ĐVT: Triệu đồng

ST T	Nội dung	Năm				
		2011	2012	2013	2014	2015
1	Tổ chức đào tạo, hội thảo tuyên truyền và nâng cao nhận thức về TMĐT	360	360	360	360	360
2	Xây dựng cổng thông tin của Sở Công Thương tỉnh Đắk Lắk và duy trì hoạt động	100	100	30	30	30
3	Phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh tuyên truyền TMĐT	100	100	100	100	100
4	Đào tạo đội ngũ cán bộ TMĐT và tham quan học tập nâng cao hiệu quả và năng lực quản lý nhà nước về TMĐT tại địa phương.			200	200	200
5	Hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng mô hình điểm ứng dụng TMĐT	60	60	60	60	60
6	Đầu tư trang thiết bị cho trung tâm giao dịch cà phê	1.000	500			
7	Tham quan học tập TMĐT các nước Malaysia, Trung Quốc		380		380	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>1.620</b>	<b>1.500</b>	<b>750</b>	<b>1.130</b>	<b>750</b>

Tổng kinh phí thực hiện giai đoạn 2011 – 2015 là: **5.750.00.000** đồng (Năm tỷ, bảy trăm năm mươi triệu đồng).

#### V. Tổ chức thực hiện

Giao cho Sở Công Thương Chủ trì, phối hợp với Cục TMĐT&CNTT - Bộ Công Thương, Sở Kế hoạch và Đầu Tư, Sở tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm:

1. Triển khai thực hiện kế hoạch theo đúng quy định và mục tiêu đề ra.
2. Tổ chức tập huấn, đào tạo, phổ biến pháp luật về TMĐT; hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các dự án TMĐT, quảng bá thông tin sản phẩm lên mạng Internet...
3. Thường xuyên thông tin đến các doanh nghiệp các quy định, hướng dẫn thủ tục tham gia TMĐT, đào tạo kỹ năng thực hiện giao dịch TMĐT; cập nhật thông tin của các doanh nghiệp tham gia Cổng thông tin Sở Công thương và các sàn giao dịch TMĐT của Việt Nam và thế giới.

4. Tổ chức tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch theo quy định.  
Báo cáo kết quả đạt được, những thuận lợi, khó khăn và vướng mắc cho UBND  
tỉnh và các Bộ, ngành Trung ương. / *Tan*

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Đinh Văn Khiết**

